

Số: 172/QĐ-DTNTMC

Mai Châu, ngày 14 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành kế hoạch dạy học nghề tin học văn phòng, nghề làm vườn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT MAI CHÂU

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông dân tộc nội trú ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 8449/BGDĐT-GDTrH ngày 12/9/2008 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện giáo dục nghề phổ thông và chuyển trường của học sinh THCS, THPT; Công văn số 8608/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện giáo dục nghề phổ thông lớp 11 năm học 2007-2008, Công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thi và cấp chứng nhận nghề phổ thông;

Theo đề nghị của Hội đồng biên soạn kế hoạch dạy nghề tin học văn phòng, nghề làm vườn Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Mai Châu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này kế hoạch dạy nghề tin học văn phòng, nghề làm vườn.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Báo cáo);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Huệ

1. NGHỀ TIN HỌC VĂN PHÒNG

Ch- ng , bui	T ^a n bui	Sè ti Öt thùc hi Ön	Ti Öt PPCT
HỌC KỲ I			
PhÇn 1: Mẽ @Çu			
Bui 1	Lຸມ ກຸນ ວິ ນາຍົກ ທິນ ພັກ ວັນ ພຸ່ນ	1 ti Öt	1
PhÇn 2: HÖ @iÖu ມຸນ Windows			
Bui 2	ນາຍົກ ທິນ ທຸກ ຄັ້ງ ສະ	2 ti Öt	2->3
Bui 3	Lຸມ ວິÖc ວິ ທັງ ມຸ ທ- ມຸ	3 ti Öt	4->6
Bui 4	Mét sè tັຍ ນັ້ ນາຍົກ ທິນ ພຸ່ນ	3 ti Öt	7->9
Bui 5	Control Panel ມຸ ວິÖc ທິÖt @Æt hÖ ທຸ່ນ	3 ti Öt	10->12
Bui 6	ນາ ທັງ ມຸ ທຸກ ມຸນ ທັງ ມຸ	3 ti Öt	13->15
KiÖm tra		1 ti Öt	16
PhÇn 3: HÖ so¹n ທຸ໋o Word			
Bui 7	ນາ ລັ ມét sè ທິນ ນາຍົກ ທິນ ພຸ່ນ	3 ti Öt	17->19
Bui 8	§Ðnh d¹ng vັນ ທິນ ພຸ່ນ	3 ti Öt	20->22
Bui 9	Lຸມ ວິÖc ວິ ທັງ ທັຍ ທິນ ພຸ່ນ	3 ti Öt	23->25
Bui 10	Thùc ມຸນ ທັຍ ທິນ ພຸ່ນ ທິນ ພຸ່ນ	3 ti Öt	26->28
Bui 11	Mét sè ທັຍ ທິນ ທັຍ ທິນ ທັຍ ທິນ	3 ti Öt	29->31
Bui 12	Ch¹n mét sè @èi t-¹ng @Æc biÖt	3 ti Öt	32->34
Bui 13	C, c c«ng ທິນ ທິນ	3 ti Öt	35->37
Bui 14	KiÖu ມຸ ທັຍ ທິນ ທິນ	3 ti Öt	38->40
Bui 15	ChuÈn bÐ in ມຸ in ທິນ ທິນ	3 ti Öt	41->43
Bui 16	Thùc ມຸນ ທັງ ມຸ	2 ti Öt	44->45
	ນາ ທັງ ທັງ 3	1 ti Öt	46
	KiÖm tra	1 ti Öt	47
PhÇn 4 : Ch-ng tr×nh B¹ng tັຍ Excel			
Bui 17	C, c ທິນ ທິນ ທິນ ທິນ	3 ti Öt	48->50
Bui 18	D÷ liÖu tr¹n ທິນ ທັຍ	2 ti Öt	51->52
KiÖm tra ທັຍ kú I		2 ti Öt	53->54
Häc Kú II			
Bui 19	LËp c«ng ທັຍ @Ö tັຍ ທັຍ	2 ti Öt	55->56
Bui 20	Sö ທັຍ ທັຍ	3 ti Öt	57->59
Bui 21	Thao t, c ທັຍ d÷ liÖu tr¹n ທິນ ທັຍ	3 ti Öt	60->62
Bui 22	NhËp, t×m ມຸ ທັຍ ທັຍ ທັຍ d÷ liÖu	3 ti Öt	63->65
Bui 23	Tr×nh ທັຍ ທັຍ ທັຍ, thao t, c ທັຍ ທັຍ, cét ມຸ @Ðnh d¹ng d÷ liÖu	3 ti Öt	66->68
Bui 24	Tr×nh ທັຍ ທັຍ ທັຍ, @Ðnh d¹ng «	3 ti Öt	69->71
Bui 25	Bè trÝ d÷ liÖu tr¹n ທັຍ ທັຍ	3 ti Öt	72->74
Bui 26	Sö ທັຍ c, c ທັຍ l«gic	3 ti Öt	75->77
KiÖm tra		1ti Öt	78
Bui 27	Thùc ມຸນ ທັຍ ທັຍ ທັຍ ທັຍ ທັຍ ທັຍ	2 ti Öt	79->80
Bui 28	Danh s, ch d÷ liÖu ມຸ s³p xÖp d÷ liÖu	3 ti Öt	81->83
Bui 29	Läc d÷ liÖu tð danh s, ch d÷ liÖu	3 ti Öt	84->86

Bụi 30	BiỚu điỚn d÷ liỚu b»ng biỚu Ớả	3 tiỚt	87->89
Bụi 31	Thùc hụnh tặg híp	2 tiỚt	90->91
	Ớn tẾp phỚn 4	1 tiỚt	92
	KiỚm tra	1 tiỚt	93
PhỚn 5: Lụm viỚc trong m'ng cớc bé			
Bụi 32	C, c kiỚn trớc chung vỚ m'ng cớc bé	3 tiỚt	94->96
Bụi 33	Sớ dớng m'ng cớc bé	3 tiỚt	97->99
PhỚn 6: T×m hiỚu nghỚ			
Bụi 34	T×m hiỚu nghỚ	3 tiỚt	100->102
	Ớn tẾp	1 tiỚt	103
	KiỚm tra hắc kú II	2 tiỚt	104->105

2. NGHỀ LÀM VƯỜN

Ch-ớng, bụi	T^n bụi	Sẻ tiỚt thùc hiỚn	TiỚt PPCT
HỚC KỶ I			
Bụi mẽ ỚỚu	Giớ thiỚu nghỚ lụm v-ên	1 tiỚt	1
Ch-ớng I	ThiỚt kỚ v-ên	8 tiỚt	2->9
Bụi 1	ThiỚt kỚ v-ên vự mét sẻ m« h×nh v-ên	1 tiỚt	2
Bụi 2	CỚi t'ớ tu bẻ v-ên	1 tiỚt	3
Bụi 3	Thùc hụnh: Quan s, t, m« tỚ m« h×nh v-ên ẻ ỚĐa ph-ớng	3 tiỚt	4->6
Bụi 4	Thùc hụnh: KhỚo s, t, lẾp kỚ ho'ch cỚi t'ớ tu bẻ v-ên	3 tiỚt	7->9
Ch-ớng II	V-ên --m vự ph-ớng ph, p nhỚn giềng cỚy	27 tiỚt	10->36
Bụi 5	V-ên --m cỚy giềng	2 tiỚt	10->11
Bụi 6	Ph-ớng ph, p nhỚn giềng b»ng h't	1 tiỚt	12
Bụi 7	Ph-ớng ph, p giỚm cựnh	1 tiỚt	13
Bụi 8	Ph-ớng ph, p chiỚt cựnh	1 tiỚt	14
Bụi 9	Ph-ớng ph, p ghĐp vự c, c kiỚu ghĐp	2 tiỚt	15->16
Bụi 10	Ph-ớng ph, p t, ch chỏi, c¾m rỚ	1 tiỚt	17
Bụi 11	Ph-ớng ph, p nu«i cÊy m«	1 tiỚt	18
Bụi 12	Thùc hụnh: Kũ thuỄt gieo h't trong bỚu	3 tiỚt	19->21
Bụi 13	Thùc hụnh: Kũ thuỄt giỚm cựnh	3 tiỚt	22->24
Bụi 14	Thùc hụnh: Kũ thuỄt chiỚt cựnh	3 tiỚt	25->27
Bụi 15	Thùc hụnh: ghĐp m¾t kiỚu cớa sẻ	3 tiỚt	28->30
Bụi 16	Thùc hụnh: ghĐp m¾t kiỚu ch÷ T vự ghĐp m¾t nhỏ cớ gợ	3 tiỚt	31->33
Bụi 17	Thùc hụnh: ghĐp , p cựnh	2 tiỚt	34->35
	KiỚm tra	1 tiỚt	36
Ch-ớng III	Kũ thuỄt trắg mét sẻ cỚy ỚiỚn h×nh trong v-ên	45 tiỚt	37->84
	cỚy "n quỚ	24 tiỚt	
Bụi 18	Kũ thuỄt trắg vự ch"m sỏc cỚy "n quỚ cớ mớ	3 tiỚt	37->39

Bụi 19	Kũ thuĖt trắng vự chĕm sắ c©y xoy	3 tiĖt	40->42
Bụi 20	Kũ thuĖt trắng vự chĕm sắ c©y nhĕn	3 tiĖt	43->45
Bụi 21	Thùc hụnh: Trắng cam	2 tiĖt	46->47
	KiỐm tra	1 tiĖt	48
Bụi 22	Thùc hụnh: Bắn thó c cho c©y cam thêi kú ® cho qu¶	3 tiĖt	49->51
	on tĖp	1 tiĖt	52
	KiỐm tra hắ kú I	2 tiĖt	53 ->54
HỌC KỲ II			
Bụi 23	Thùc hụnh: Trắng nhĕn	3 tiĖt	55->57
Bụi 24	Thùc hụnh: Cắt, tỎa cựnh cho c©y nhĕn ě thêi kú ® cho qu¶.	3 tiĖt	58->60
Bụi 25	Thùc hụnh: §iỒu tra t×nh h×nh s©u, bỒnh hĕi c©y ĩn qu¶.	3 tiĖt	61->63
	hoa vự c©y rau	21 tiĖt	
Bụi 26	Mét sè vĖn ®Ồ chung vỒ hoa vự c©y c¶nh	1 tiĖt	64
Bụi 27	Kũ thuĖt trắng mét sè c©y hoa phắ biỒn	1 tiĖt	65
Bụi 28	Kũ thuĖt trắng c©y c¶nh trong chĖu	1 tiĖt	66
Bụi 29	Mét sè kũ thuĖt cĕ b¶n vỒ tĕo d,ng, thỒ c©y c¶nh.	2 tiĖt	67,68
Bụi 30	Thùc hụnh: Trắng hoa.	2 tiĖt	69->70
	KiỐm tra	1 tiĖt	71
Bụi 31	Thùc hụnh: Uền c©y b»ng d©y kĕm ®Ồ tĕo d,ng c©y c¶nh.	6 tiĖt	72->77
Bụi 32	Kũ thuĖt trắng rau.	1 tiĖt	78
Bụi 33	Thùc hụnh: Trắng rau.	3 tiĖt	79->81
Bụi 34	Thùc hụnh: Chắ sỏc rau sau trồg.	2 tiĖt	82->83
	KiỐm tra	1 tiĖt	84
Ch-ĕng IV	ong đông chĖt ®iỒu họ sinh tr-ĕng vự chỖ phỀm sinh hắ	9 tiĖt	85->93
Bụi 35	ChĖt ®iỒu họ sinh tr-ĕng, chỖ phỀm sinh hắ vự ong đông cắ chồg	3 tiĖt	85->87
Bụi 36	Thùc hụnh: Sỏ đông chĖt ®iỒu họ sinh tr-ĕng trong gi©m, chiỒt cựnh vự kÝch thÝch ra hoa.	3 tiĖt	88->90
Bụi 37	Thùc hụnh: Sỏ đông chỖ phỀm sinh hắ trong s¶n xuĖt lựm v-ĕn.	3 tiĖt	91->93
Ch-ĕng V	B¶o qu¶n chỖ biỒn rau, qu¶	6 tiĖt	94->99
Bụi 38	Ph-ĕng ph,ph chỖ biỒn rau, qu¶	3 tiĖt	94->96
Bụi 39	Thùc hụnh: ChỖ biỒn rau b»ng ph-ĕng ph,ph muềi chua.	3 tiĖt	97->99
Ch-ĕng VI	T×m hiỒu nghỒ lựm v-ĕn	3 tiĖt	100->102
Bụi 40	§Ắc ®iỒm, yªu cÇu vự triỒn vắg cắ nghỒ lựm v-ĕn.	3 tiĖt	100->102
on tĖp	on tĖp	1 tiĖt	103
	KiỐm tra hắ kú II	2 tiĖt	104->105